|  |  |
| --- | --- |
|  | **MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ**  **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**  **Năm học: 2023-2024**  **Môn: Ngữ Văn - Lớp 7** |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA NGỮ VĂN 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản truyện ngụ ngôn. | **3 câu**  **(1,5đ)** | **0** | **5 câu**  **(2,5đ)** | **0** | **0** | **2 câu**  **(2,0đ)** | **0** |  | **10 câu**  **(6,0 đ)** |
| **2** | **Viết** | Viết được một bài văn nghị luận trình bày ý kiến về một vấn đề đời sống | 0 | **1\***  **(0,5đ)** | **0** | **1\***  **(1,5đ)** | **0** | **1\***  **(1,5đ)** | **0** | **1\***  **(1,0đ)** | **1 câu**  **(4,0 đ)** |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**B. BẢN ĐẶC TẢ**

| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ**  **đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | **Đọc hiểu** | Văn bản truyện ngụ ngôn, | **Nhận biết:**  - Xác định được thể loại, phương thức biểu đạt, ngôi kể,..  - Nhận biết được những dấu hiệu đặc trưng của thể loại ; chi tiết tiêu biểu, nhân vật.  - Xác định trạng ngữ trong câu.  **Thông hiểu:**  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu.  - Hiểu được đặc điểm nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động.  - Giải thích được nghĩa của từ  **Vận dụng:**  - Rút ra được thông điệp, bài học, hành động thực tiễn gắn với nội dung từ đoan trích.  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị tư tưởng, nghệ thuật của một số chi tiết trong văn bản. | 3TN | 5TN | 2TL | 0 |
| 2 | **VIẾT** | 2. Viết được một bài văn nghị luận trình bày ý kiến về một vấn đề đời sống | **Nhận biết:**  - Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản, về vấn đề nghị luận  - Xác định được cách thức trình bày bài văn.  **Thông hiểu:**  - Viết đúng về nội dung, về hình thức ( từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản)  **Vận dụng:**  - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu.  - Viết được bài văn nghị luận thể hiện ý kiến tán thành đối một quan điểm, một cách hiểu khác về một vấn đề trong đời sống.  **Vận dụng cao:**  Biết thể hiện quan điểm một cách đúng đắn trong cuộc sống |  |  |  |  |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |
| --- |
| **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ II**  Năm học: 2023 – 2024  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  *(Thời gian làm bài: 90 phút)*  Đề khảo sát gồm: 02 trang |

**Phần I. Đọc hiểu** *(6,0 điểm)*

**Đọc văn bản sau:**

**ĐÀN KIẾN ĐỀN ƠN**

Trong khu rừng nọ, một đàn kiến sa vào vũng nước. Ở trên cành cây gần bên, có một chú chim nhỏ vừa ra khỏi tổ, thấy động lòng thương, chú bay vụt ra nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua.

Ngày tháng trôi qua, chú chim ấy cũng không còn nhớ đến đàn kiến nọ. Loài chim nhỏ này rất thích làm tổ trên cành sơn trà bởi vì cành cây tua tủa những gai nhọn hoắt. Sơn trà dùng gai làm vũ khí chống kẻ thù và khi ấy sơn trà che chở luôn cho cả tổ chim.

Mèo, quạ to xác nhưng khó mà len lỏi vào giữa những mũi gai sắc nhọn để đến được gần tổ chim. Nhưng một hôm con mèo rừng xám bất chấp gai góc cứ tìm cách lần mò tới gần tổ chim nọ. Bỗng từ đâu có một đàn kiến dày đặc đã nhanh chóng tản đội hình ra khắp cành sơn trà nơi có tổ chim đang ở. Mèo rừng hốt hoảng bỏ chạy ngay bởi nó nhớ có lần kiến lọt vào tai đốt đau nhói.

Đàn kiến bị sa vào vũng nước ngày ấy đã không quên ơn chú chim đã làm cầu cứu thoát mình khỏi vũng nước.

*(Nguồn: Đàn kiến đền ơn - Kho Tàng Truyện Ngụ ngôn Chọn Lọc)*

**1. Lựa chọn đáp án đúng nhất cho các câu từ 1 đến 8:**

**Câu 1.** Câu chuyện trên được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất, số ít

B. Ngôi thứ nhất, số nhiều

C. Ngôi thứ hai

D. Ngôi thứ ba

**Câu 2.** Trong đoạn văn thứ nhất, đàn kiến đã rơi vào hoàn cảnh nào?

A. Gặp mèo rừng xám B. Sa vào vũng nước

C. Gặp những mũi gai nhọn hoắt D. Gặp quạ to xác

**Câu 3.** Trong các câu sau, câu nào có trạng ngữ?

1. Ngày tháng trôi qua, chú chim ấy cũng không còn nhớ đến đàn kiến nọ.
2. Loài chim nhỏ này rất thích làm tổ trên cành sơn trà bởi vì cành cây tua tủa những gai nhọn hoắt.
3. Sơn trà dùng gai làm vũ khí chống kẻ thù và khi ấy sơn trà che chở luôn cho cả tổ chim.
4. Mèo, quạ to xác nhưng khó mà len lỏi vào giữa những mũi gai sắc nhọn để đến được gần tổ chim.

**Câu 4.** Vì sao chú chim lại chọn cây sơn trà để xây tổ?

A. Vì cành cây sơn trà tua tủa rất nhiều gai nhọn hoắt có thể làm vũ khí chống kẻ thù.

B. Vì cây sơn trà có quả rất ngon và chú chim này rất thích chúng

C. Vì gần cây sơn trà có vườn rau xanh với nhiều chú sâu béo tốt

D. Vì xung quanh cây sơn trà không có con mèo đáng ghét nào cả

**Câu 5.** Khi thấy đàn kiến sa vào vũng nước, chú chim đã nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua. Điều đó thể hiện phẩm chất gì của chú chim?

A. Biết quan tâm, chia sẻ

B. Biết giúp đỡ người khác

C. Biết bảo vệ môi trường

D. Biết ơn với người đã giúp đỡ mình

**Câu 6.** Giải thích nghĩa của từ *len lỏi*  trong câu văn sau: “*Mèo, quạ to xác nhưng khó mà len lỏi vào giữa những mũi gai sắc nhọn để đến được gần tổ chim”*.

A. Len lỏi là chậm rãi, từng bước một

B. Len lỏi là tìm mọi cách chui vào

C. Len lỏi là khéo léo qua những chật hẹp, khó khăn

D. Len lỏi là len, lách một cách rất vất vả

**Câu 7.** Sự việc nào sau đây ***không***xuất hiện trong truyện?

A. Một đàn kiến sa vào vũng nước.

B. Chú chim bay vụt ra nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua.

C. Mèo, quạ to xác nên dễ dàng đến được gần tổ chim.

D. Mèo rừng hốt hoảng bỏ chạy.

**Câu 8.** Chủ đề của câu chuyện trên là gì?

A. Lòng biết ơn

B. Lòng nhân ái

C. Lòng dũng cảm

D. Lòng vị tha

**2. Trả lời câu hỏi / Thực hiện yêu cầu sau:**

**Câu 9.** Hãy rút ra những bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc tác phẩm?

**Câu 10.** Giả sử khi đàn kiến sa vào vũng nước, chú chim không giúp đỡ đàn kiến được. Theo em, khi chú chim gặp nạn, đàn kiến có giúp đỡ chú chim không? Vì sao?

**II. VIẾT: (4.0 điểm)**

Thành công và thất bại, mặt nào mới là trải nghiệm bổ ích giúp con người tiến bộ?

HẾT

|  |
| --- |
| **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KHẢO SÁT**  **CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ II**  Năm học 2023-2024  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  Hướng dẫn chấm gồm: 04 trang |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần**  **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | D | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
| **9** | - HS nêu được cụ thể bài học:  + Biết giúp đỡ người khác  + Biết nhớ ơn những người đã giúp đỡ mình trong lúc khó khăn hoạn nạn….  + Giúp đỡ những người không may mắn gặp bất hạnh, giúp đỡ những người đã từng cưu mang hay hỗ trợ chúng ta những lúc ta gặp khó khăn…  *Lưu ý*:  *Học sinh nêu được 1 bài học cho 0,5, 2 bài học cho 0,75 điểm. Nếu từ 3 bài học trở lên cho tối đa.*  *HS có nhiều cách diễn đạt nhưng phải hướng về chủ đề lòng biết ơn.* | 1,0 |
| **10** | HS trình bày được quan điểm của mình và có lí giải thuyết phục.  - Nêu được lựa chọn của mình đàn kiến có giúp đỡ chú chim không?  - Giải thích được lí do vì sao lựa chọn câu trả lời như thế. (HS phải lí giải hợp lí theo từng quan điểm cá nhân.) | 0,5  0,5 |
| **Phần**  **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
| **Nhận biết** | a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| b. Xác định đúng yêu cầu của đề: vấn đề thành công và thất bại, mặt nào mới là trải nghiệm bổ ích giúp con người tiến bộ? | 0,25 |
| **Thông hiểu** | c. Nghị luận về thành công và thất bại, mặt nào mới là trải nghiệm bổ ích giúp con người tiến bộ.  Học sinh có thể nghị luận theo nhiều cách khác nhau nhưng vẫn đảm bảo được các yêu cầu sau: |  |
| **Vận dụng** | ***Mở bài:***  ***- Dẫn dắt từ quá trình thành công của con người*** Cuộc sống là một trường đấu tranh, mỗi người sẽ có những thái độ khác nhau khi đứng trước thất bại  ***- Nêu vấn đề cần nghị luận: Vấn đề đặt ra chính là***: Thành công và thất bại, mặt nào mới là trải nghiệm bổ ích giúp con người tiến bộ?  ***Thân bài:***   1. ***Thành công là gì? Vai trò của thành công với con người. Bằng chứng.*** 2. *Khái niệm*   - Thành công là thành tựu, kết quả tốt đẹp mà ai cũng mong muốn đạt được  - Khi thành công, con người ta sẽ cảm thấy tự hào, hạnh phúc với chính bản thân mình  *b.Vai trò của thành công với con người.*  - Khi có được thành công, con người sẽ có được rất nhiều thứ cả về vật chất lẫn tinh thần.  - Khi thành công, con người sẽ nhận thấy được sự tồn tại của mình có ý nghĩa  - Thành công là nguồn động lực vô cùng lớn giúp con người tiếp tục phấn đấu.  - Sự thành công là dấu mốc đánh dấu sự trưởng thành của một con người, giúp họ có thêm những kinh nghiệm sống mới mẻ, những mối quan hệ xã hội và có vị thế nhất định trong xã hội  *c. Bằng chứng*   1. ***Thất bại là gì? Vai trò của thất bại với con người. Bằng chứng***   *a.Khái niệm*  - Thất bại là những sai lầm mà chúng ta mắc phải trong cuộc sống dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng  - Thất bại được hiểu là việc chúng ta không đáp ứng được những mục tiêu, những dự định đã đặt ra  - Những thất bại có thể gây ra những hậu quả về vật chất lẫn tinh thần cho con người  b. *Vai trò của thất bại*  - Thất bại giúp con người nhận ra được những thiếu sót của bản thân và có thêm những bài học, rút kinh nghiệm cho bản thân mình  - Thất bại là động lực giúp con người nhận thức được giá trị của lao động chăm chỉ, miệt mài  - Trân trọng hơn những giá trị mà mà họ có được sau mỗi lần thất bại  - Có những người lại coi thất bại là cái cớ để họ trốn tránh, không chịu phát triển bản thân mình theo hướng tích cực hơn.  *c. Bằng chứng*   1. ***Thành công và thất bại, mặt nào mới là trải nghiệm bổ ích giúp con người tiến bộ?***   \* **Cả thất bại và thành công đều sẽ đem lại cho con người những trải nghiệm quý giá**  - Khi con người có được thành công, họ đã trải qua rất nhiều điều trong cuộc sống, tích luỹ cho mình nhiều kinh nghiệm sống cũng như kinh nghiệm trong lĩnh vực.  - Những người thành công biết trân trọng thành quả mà họ đạt được, nhận thức được giá trị đích thực của bản thân mình trong cuộc sống  - Thành công sẽ giúp con người có động lực, là tiền đề để con người có thể thực hiện được nhiều hoài bão, ước mơ lớn hơn trong tương lai  - Ngược lại, thất bại cũng sẽ đem đến cho con người nhiều bài học quý giá cho bản thân mình,  + Có những cú ngã đau đớn đến mức không thể vực dậy được nhưng họ coi đó là động lực để họ tiếp tục phấn đấu  + Sau thất bại, con người nhận ra được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân mình, giúp con người trưởng thành hơn trong suy nghĩ và có những quyết định đúng đắn hơn  ***=> Điều quan trọng là thái độ của mọi người khi đối mặt với thành công hay thất bại: thắng không kiêu, bại không nản***   1. ***Bài học rút ra cho bản thân mỗi người để tiến bộ hơn***   \* Để có những bài học kinh nghiệm giúp con người tiến bộ hơn:  - Khi thành công, con người phải không được tự mãn, đắc ý, luôn khiêm tốn, học hỏi, phải luôn khát khao và dũng cảm chinh phục những thử thách mới  - Khi thất bại:  + Con người hãy nhìn nhận những cú ngã đó một cách đơn giản hơn, phải thật bình tĩnh, suy nghĩ kỹ trước khi đưa ra quyết định tiếp theo  + Tìm ra được nguyên nhân của sai lầm đó để sửa chữa và tránh lặp lại những lỗi sai tương tự  ***Kết bài:***  ***- Khẳng định vấn đề***  ***- Liên hệ bản thân*** | 0,25  0,5  0.5  1,0  0,5  0,25 |
| **Vận dụng cao** | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch sẽ, không mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo: Nhận thức sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt sáng tạo, đảm bảo tính hoàn chỉnh văn bản | 0, 25 |

*\* Lưu ý chung:*

* *Giám khảo cần linh hoạt khi vận dụng đáp án, tránh hiện tượng đếm ý cho điểm hoặc chấm sót điểm của học sinh. Khuyến khích bài viết có sự sáng tạo và phù hợp.*
* *Điểm của toàn bài để điểm lẻ tới 0,25 điểm.*

HẾT